

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT XTK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT XTK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: XTK FURNITURE ARCHITECTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: XTKFA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107622638

3. Ngày thành lập: 03/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 4, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946070246

Fax:

Email: tinhthietke@gmail.com

Website: www.fudesign.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
3.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
4.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
5.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
6.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818

7.	Sản xuất máy thông dụng khác chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất quạt không dùng cho gia đình; - Sản xuất máy cân dùng trong gia đình như : cân hành lý, cân cầu đường, cân khác... - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng; - Sản xuất thiết bị cho việc phun, làm phân tán chất lỏng hoặc bột như: Súng phun, bình cứu hoả, máy phun luồng cát, máy làm sạch hơi... - Sản xuất máy đóng gói như : Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn... - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống. - Sản xuất máy đổi nóng; - Sản xuất máy hoá lỏng khí và gas; - Sản xuất máy cung cấp gas; - Sản xuất máy cán láng hoặc máy cuộn và trục lăn (trừ cho kim loại và thủy tinh); - Sản xuất máy ly tâm (trừ máy tách kem và sấy khô quần áo); - Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đỏ; - Sản xuất máy bán hàng tự động; - Sản xuất các bộ phận cho máy có những mục đích chung; - Sản xuất quạt thông gió (quạt đầu hồi, quạt mái); - Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học); - Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện.	2819
8.	Sản xuất sơn, vec ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít chi tiết: Sản xuất sơn, vec ni và các chất sơn, quét tương tự, matít Sản xuất mực in	2022
9.	Sản xuất sản phẩm từ plastic chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	2220
10.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
11.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
12.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

13.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác chi tiết: - Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng khác trong nhà và nhà vệ sinh; - Sản xuất các tượng nhỏ và các đồ trang trí bằng gốm khác; - Sản xuất các sản phẩm cách điện và các đồ đặc cố định trong nhà cách điện bằng gốm; - Sản xuất các sản phẩm trong phòng thí nghiệm, hoá học và các sản phẩm công nghiệp; - Sản xuất chai, lọ, bình và các vật dụng tương tự cùng một loại được sử dụng cho việc vận chuyển và đóng gói hàng hoá; - Sản xuất đồ nội thất bằng gốm;	2393
14.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
15.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
16.	Trồng cây lấy sợi	0116
17.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
18.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
19.	Trồng cây hàng năm khác chi tiết: Các hoạt động trồng cây nông nghiệp hàng năm chưa được phân vào các nhóm từ 0111 đến 0118. Gồm: Các hoạt động trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ và quy hoạch, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng);	0119
20.	Trồng cây ăn quả chi tiết: Trồng nho Trồng xoài, cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới Trồng cam, quýt và các loại quả có múi khác Trồng táo, mận và các loại quả có hạt như táo Trồng nhãn, vải, chôm chôm	0121
21.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
22.	Trồng cây lâu năm khác chi tiết: Trồng các cây lâu năm như: cây dâu tằm, cây cau, cây trà không	0129
23.	Khai thác gỗ	0221
24.	Chế biến và bảo quản rau quả chi tiết: Chế biến và đóng hộp rau quả	1030
25.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật chi tiết: Sản xuất và đóng hộp dầu, mỡ động, thực vật	1040
26.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan .	1321

27.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự, - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ, - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh, - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
28.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
29.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
31.	In ấn	1811
32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
34.	Bốc xếp hàng hóa	5224
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5229
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669

38.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
40.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại nhà nước cấm)	4741
41.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

45.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
46.	Xuất bản phần mềm	5820
47.	Lập trình máy vi tính	6201
48.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
49.	Cổng thông tin chi tiết: Thiết lập mạng xã hội Thiết lập website thương mại điện tử; website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử. Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	6312
50.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí,	6329
51.	Sản xuất máy chuyên dụng khác chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng - Sản xuất máy làm bột giấy; - Sản xuất máy làm giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy in và máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dẹt và các nguyên liệu khác; - Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn; - Sản xuất máy và thiết bị biến đổi khác nhau - Sản xuất thiết bị liên kết và cân bằng lốp xe; thiết bị cân bằng khác; - Sản xuất hệ thống bôi trơn trung tâm; - Sản xuất giường thuộc da; - Sản xuất thiết bị phát bóng tự động (ví dụ thiết bị đặt pin);	2829
52.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	3100
53.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
54.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
55.	Xây dựng nhà các loại	4100
56.	Xây dựng công trình công ích	4220

57.	Phá dỡ	4311
58.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
61.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
62.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
63.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
64.	Bán buôn gạo	4631
65.	Bán buôn thực phẩm chi tiết: Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn thực phẩm khác	4632
66.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép chi tiết: Bán buôn vải Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác Bán buôn hàng may mặc Bán buôn giày dép	4641

67.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
68.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
69.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
70.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
71.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
72.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
73.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động .;. - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ); - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
74.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4931

75.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách bằng xe khách liên tỉnh; - Cho thuê xe chở khách có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác. Hoạt động của đường sắt leo núi, đường cáp trên không...nếu một phần của hệ thống này đi qua nội, ngoại thành. (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4932
76.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng) Vận tải hàng hoá bằng phương tiện đường bộ khác (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4933
77.	Giáo dục nghề nghiệp chi tiết: Dạy nghề (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	8532
78.	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	8559
79.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	8560
80.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
81.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
82.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
83.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; chi tiết: - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. Hoạt động kiến trúc Hoạt động đo đạc bản đồ Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác (đối với ngành nghề có điều kiện. doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất, kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7110(Chính)
84.	Quảng cáo (trừ loại nhà nước cấm)	7310

85.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (đối với ngành nghề có điều kiện. doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất, kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7410
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN KIÊN	Thôn 5, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	950.000.000	50,000	112386355	
2	VŨ VĂN TỊNH	Thôn 11, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	950.000.000	50,000	112415154	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ VĂN TỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 03/03/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112415154

Ngày cấp: 22/08/2007

Nơi cấp: công an thành phố hà nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 11, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 11, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN KIÊN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *06/06/1990*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *112386355*

Ngày cấp: *15/12/2006*

Nơi cấp: *công an thành phố hà nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 5, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 5, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội